

KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP

QUYỂN 46

Phẩm 15: NGUYỆT TẠNG

PHẦN 1: Thần Chủ Nguyệt Tràng

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại núi Khư-la-đế, vốn là trú xứ thường xuyên của các vị Tiên tu hạnh tịch mặc, cùng với chúng đại Tỳ-kheo gồm các bậc Hữu học và Vô học sáu trăm vạn người, đối với các thứ phiền não sâu dày từng buộc chặt lấy chúng sinh thủy đều được giải thoát, chỉ đang dốc sức với những phương tiện tu tập nhằm dứt sạch mọi tập khí. Chúng Bồ-tát Ma-ha-tát số lượng là vô lượng, vô biên, không thể tính toán hay nêu bày hết được, đều cùng đạt diệu lực của hạnh Nhẫn, hóa độ các chúng rồng.

Lúc này, Đức Phật đã thuyết giảng xong kinh Nhật Tạng, tức thì ở phương Đông hiện ra một mảng lớn hoa kết lại như mây gồm nhiều loại hoa như hoa Ưu-ba-la, hoa Ba-đâu-ma, hoa Câu-mâu-đà, hoa Phân-đà-lợi, hoa A-đề-mục-đa, hoa Chiêm-ba-ca, hoa Bà-lợi-sư-ca. Mảng mây hoa có những thứ hoa quý như thế kết lại và hiện ra rõ dần. Ở giữa mảng mây hoa lớn ấy hiện ra một hình nửa vòng tròn rộng mười do-tuần, trong đó lại hiện rõ một giảng đường với nhiều lớp lầu gác thủy đều làm bằng vàng ròng hết sức vi diệu, trang nghiêm. Ánh sáng của ngôi giảng đường ấy vượt hơn trăm ngàn vạn ức ánh sáng mặt trời, mặt trăng, tỏa chiếu khắp núi Khư-la-đế. Lại hiện ra đủ thứ, đủ loại các mảng mây hoa kỳ lạ đặc biệt, cũng gồm những hoa như hoa Ưu-ba-la, cho đến hoa Bà-lợi-sư-ca. Ánh sáng từ nơi các thứ hoa này thật rực rỡ, soi tỏ trú xứ nương tựa của vị tiên tu hạnh tịch mặc, với tòa giảng đường gồm năm lớp cột chống và lầu gác làm bằng bảy thứ châu báu hết sức vi diệu, lạ lùng, lấn át hẳn ánh sáng của mặt trời, mặt trăng, khiến chúng không thể tỏa sáng được nữa. Giữa tòa giảng đường đó lại hiện ra một hình nửa vòng tròn, trong ấy có đóa hoa sen ngàn cánh màu sắc xanh tươi, trên đài sen lại có Đức Thế Tôn đang ngồi ngay thẳng thuyết pháp, ánh hào quang từ nơi Đức Thế Tôn tỏa chiếu khắp hết thủy đại

chúng, trên mỗi đầu người đều hiện ra râu chuỗi hoa quý giá hình bán nguyệt vô cùng vi diệu. Lại tuôn xuống như mưa vô số các vật báu, cùng đủ thứ, đủ loại hoa, hương.

Bấy giờ, Tôn giả Tuệ mạng Đại Mục-kiền-liên trông thấy mọi sự biến hóa của diệu lực thần thông như vậy, nên sinh tâm cho là việc ít có, lại biết rõ chư vị trong đại chúng đang dấy tâm ngờ vực, liền rời chỗ ngồi đứng dậy, để trần vai bên phải, đến trước Đức Phật, quỳ xuống, đầu gối bên phải chạm sát đất, chắp tay hướng về Phật và đọc kệ:

*Chữ Phật, dứt sạch mọi phiền não
Nơi chốn tối được giác ngộ
Dốc vì quần sinh ngăn nẻo ác
Khiến cho muôn loài trụ đường lành.
Chữ Phật hàng phục bao thứ ma
Khiến đám ngoại đạo phải im tiếng
Điều phục chúng sinh trụ thí, giới
Làm khô cạn biển lớn phiền não.
Nước tám công đức nhằm tẩy sạch
Đem báu Giác phần cứu chúng sinh
Vô lượng ước người đạt giải thoát
Nên chuyển pháp luân báu vô thượng.
Hết thấy mọi chúng rồng hiện có
Vì sân hận xui làm điều ác
Ái dục bức bách, không lòng Từ
Chữ Phật mới khiến tin, quy ngưỡng.
Rồng bốn thiên hạ đều đến đủ
Một lòng quy kính Phật, Pháp, Tăng
Dứt sạch nghiệp chướng cùng phiền não
Hộ trì chánh pháp được an trụ.
Nay lại hiện rõ mây hoa diệu
Trong có hình bán nguyệt ngời tỏa
Mọi chuỗi hoa bán nguyệt hiện đó
Nay nhằm nêu bày Phật sự gì?
Các hoa tích chứa như núi cao
Lại mưa hương, hoa cùng vật báu*

*Đại chúng thấy điềm lạ sinh ngờ
Sẽ mưa xuống thứ pháp vũ nào?
Chốn ấy thật vi diệu bậc nhất
Đại chúng như vậy đều an trụ
Cúng dường tu nơi chư quá Phật
Bậc đó, đúng là Sư tử hiện.*

Đức Phật nói với Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

–Về phương Tây, có thế giới tên là Nguyệt thắng, Đức Phật ở thế giới ấy hiệu là Nhật Nguyệt Quang, có vị Bồ-tát Ma-ha-tát đồng chân tên Nguyệt Tạng, sẽ cùng với đám quyến thuộc gồm tám mươi ức na-da-tha người, cùng hàng trăm ngàn vị Bồ-tát Ma-ha-tát muốn đi đến cõi này là để được thấy ta và lễ bái, cúng dường, cùng với đại chúng đông đủ nơi đây nghe thuyết giảng nhằm đem lại sự tùy hỷ. Lại còn muốn giao phó, dặn dò chư vị Thiên, Long, Dạ-xoa, Càn-thát-bà... nên có được sự nhìn nhận và hiểu biết đúng đắn về chánh pháp.

Lúc này, Bồ-tát Ma-ha-tát Nguyệt Tạng cùng với quyến thuộc tám mươi ức na-do-tha và trăm ngàn vị Bồ-tát Ma-ha-tát, từ thế giới đó đi tới chỗ Đức Phật, cung kính đảnh lễ dưới chân Phật, đi nhiễu quanh chỗ Phật theo hướng tay phải ba vòng rồi đứng yên nơi phía trước, thảy cùng chắp tay cung kính đọc kệ:

*An lành vô số kiếp
Dốc tu vì chúng sinh
An lành thấy muôn loài
Sinh tử khổ bức bách.
An lành đem bố thí
Đại tiên tạo ích lớn
An lành luôn hành thí
Vượt hơn hẳn trời, người.
An lành giữ giới tịnh
Chúng sinh chẳng thể động
An lành khiến kẻ giận
Trụ nơi tâm Từ, lành.
An lành phát tinh tấn
Độ thoát kẻ biếng lười
An lành lìa đường ác
Yên vững nơi nẻo thiện.
An lành khéo tu nhân*

Bao dung tâm xấu, giận
An lành việc ít có
Vì vậy thấy quy y.
An lành tu các thiền
Chư Thiên đầy tâm vui
An lành dốc làm cạn
Bao biển khổ chúng sinh.
An lành chuyên tu trí
Xoay ngược xe đường ác
An lành nẻo Bồ-đề
Đến chốn rất khó đến.
An lành hàng phục ma
Dựng vững cờ chánh pháp
An lành nơi chuyển ấy
Đích thực chuyển pháp luân.
An lành thương nẻo khác
Hàng phục đám ngoại đạo
An lành tuôn mưa pháp
Sung mãn khắp thế gian.
An lành tạo mình chứng
Trời, Người, Càn-thát-bà
An lành khắp chốn cõi
Ta là bậc tối thượng.
An lành bốn quả yên
Nên nhận lời cúng dường
An lành khiến muôn kẻ
An trụ nơi Niết-bàn.
An lành lúc trụ vững
Chốn tạo lập pháp nhĩn
An lành luôn trụ thế
Thế gian không kẻ sánh
An lành quả Bồ-đề
Muôn loài được lợi lớn
An lành vì chúng sinh
Tuyên giảng pháp vô thượng.

An lành đem nước pháp
Tắm gội cho muôn loài
An lành khéo hóa độ
Chư Thiên, nhân bao lớp.
An lành luôn hiện rõ
Pháp chân diệu dứt nhiễm
An lành giúp chúng sinh
Trừ sạch mọi phiền não.
An lành chư chúng Tăng
Là bậc nhất ở đời
An lành khéo thị hiện
Đem lợi ích trời, người.
An lành khiến bốn phương
Ánh sáng trong lành tỏa
An lành khiến bốn chúng
Cùng tuân giữ giới luật.
An lành hành thí, xả
Giữ giới cùng tinh tấn
An lành tu nhẫn, thiền
Cùng dùng trí tuệ diệu.
An lành đại Phạm vương
Chủ thế giới Ta-bà
An lành Đại ma vương
Mọi dục hiện rõ đủ.
An lành Kiều-thi-ca
Đám quyến thuộc phò tá
An lành chúng chư Thiên
Cùng các thứ cung điện.
An lành Tỳ-sa-môn
Và các chúng Dạ-xoa
An lành Đề-đâu-lại
Quyến thuộc Càn-thát-bà.
An lành Tỳ-lâu-lặc
Cùng với Cửu-bàn-trà
An lành Tỳ-lâu-bác
Với các chúng quân rồng.

An lành Nhật Nguyệt thiên
Cùng tinh tú lớn nhỏ
An lành Đại tự tại
Con và chủ tạo cõi.
An lành Thần gió, lửa
Cùng chư vị Địa thần
An lành các chúng Rồng
Cùng với A-tu-la.
An lành chúng La-sát
Cùng chúng Khẩn-na-la
An lành Ca-lâu-la
Chúng Ma-hầu-la-gia.
An lành mưa nước ngọt
Đại thần vương làm mưa
An lành hộ trì quốc
Vua khắp cả cõi người.
An lành Bà-la-môn
Sát-lợi, Tỳ-xá-xà
An lành chốn cúng dường
Bậc Đạo sư tối thắng.
An lành kẻ nguyện nghe
Pháp chân chánh không lỗi
An lành kẻ có, chưa
Cúng dường ba ngôi báu.
An lành tất cả chúng
Diệt trừ mọi phiền não
An lành mọi chúng sinh
Cùng trụ nơi chánh pháp.
An lành thí, trì giới
Bờ giác của tinh tấn
An lành Thiên-na độ
Nhẫn nhục ba-la-mật.
An lành cho hết thấy
Kẻ đạt trí giải thoát
An lành khiến các bệnh

Thấy đều được giảm trừ.
 An lành đều dừng dứt
 Tất cả đời ác dục
 An lành cho muôn loài
 Nguyên khiến đều giải thoát.
 An lành khiến hết thấy
 Dứt sạch hết mọi lậu
 An lành nơi đại địa
 Mọi hạt giống nảy mầm.
 An lành nơi đồng lúa
 Được thảo, quả cây rừng
 An lành mọi thứ ấy
 Theo thời cùng sinh trưởng.
 An lành nơi đất quý
 Sung mãn khắp mọi chốn
 An lành tinh lực người
 Tất cả đều an trụ.
 An lành pháp tinh túy
 Đầy đầy hết thấy chúng
 An lành đều dứt bỏ
 Hết mọi thứ tội ác.
 An lành khiến chúng sinh
 Đều đạt quả Bồ-đề
 An lành nơi các pháp
 Đạt bờ giác tự tại.
 An lành mưa chánh pháp
 Nhuận thấm khắp muôn loài
 An lành mọi chúng sinh
 Thấy vượt qua ba cõi.
 An lành khiến hết thấy
 Đều chứng đại Niết-bàn.

Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà! Con nay muốn nói đầy đủ chương cú về thần chú Đại lực đem lại sự an lành. Thần chú như thế là chư Tiên thời quá khứ thường tuyên thuyết. Nhờ vào thần chú ấy, hành giả sẽ kiến lập, giữ gìn nên có thể khéo làm tăng trưởng các sự việc an lành, có khả năng dứt trừ tất cả mọi tội lỗi cùng bao thứ ác kiến cấu

nhiễm, hội nhập các căn lành, làm tăng trưởng tâm đại Bi. Do sử dụng đầy đủ thân chú đó, tất có thể đem lại nhiều lợi ích cho hết thảy chúng sinh, kể cả những loài hươu nai, chim thú, nếu được nghe thân chú này, nói chung là tất cả các loài, tâm luôn được an ổn, xa lìa đời ô trược xấu ác với bao thứ chướng ngại, như chướng ngại của chúng sinh, chướng ngại của các pháp hết thảy các thứ chướng ngại như thế đều được dứt trừ. Tất cả căn lành tùy theo chỗ tiếp xúc với pháp mà có được sự hội nhập nơi tâm. Niệm, tuệ luôn được bền vững, khiến cho hành giả đạt được hình sắc tươi vui, dũng mãnh, dứt hết mọi thứ sợ hãi. Đối với mười nẻo nghiệp lành đều an trụ vững chắc. Từ pháp Bồ thí ba-la-mật cho đến pháp Trí tuệ ba-la-mật, từ bốn Niệm xứ cho tới mười tám pháp Bất cộng cũng đều an trụ kiên cố. Từ tâm đại Từ, đại Bi, với diệu lực từ các phương tiện lớn lao của Nhất thiết chủng trí, cho tới cứu cánh là cảnh giới Niết-bàn vô thượng, thảy đều an trụ vững chắc. Dứt trừ mọi tạo tác của nghiệp về năm tội vô gián, phỉ báng chánh pháp, hủy diệt Thánh hiền cùng kiến chấp về hai nẻo đoạn thường, chính là diệt trừ hết các thứ nhân tội như trên. Những câu chú đem lại sự an lành ấy luôn được các bậc Thánh đời trước kiến lập, gia hộ. Như vậy, những câu chú đó lại cũng có thể khiến cho chư Thiên tin tưởng thọ nhận để gắn bó với mười nẻo nghiệp lành, cũng khiến hội nhập vào các pháp Ba-la-mật, từ Bồ thí ba-la-mật cho đến Trí tuệ ba-la-mật, từ pháp bốn Niệm xứ cho tới mười tám pháp Bất cộng, từ tâm đại Từ, đại Bi, lực dụng của phương tiện lớn cho đến Nhất thiết chủng trí, Niết-bàn vô thượng. Lại có thể khiến cho các thứ ma cùng quyến thuộc của chúng quy kính, tin tưởng nơi chánh pháp. Chư thần, Long vương, Dạ-xoa, La-sát, A-tu-la, Càn-thát-bà, Khẩn-na-la, Ca-lâu-la, Ma-hầu-la-già, Ngạ quỷ, Tỳ-xá-xà, các hàng Sát-lợi, Bà-la-môn, Tỳ-xá, Thủ-đà... thảy đều khiến đi vào con đường mười nghiệp lành, gắn bó với sáu pháp Ba-la-mật, với tâm đại Từ, đại Bi, lực dụng của phương tiện lớn, bốn Niệm xứ cho đến mười tám pháp Bất cộng, Nhất thiết trí, Nhất thiết chủng trí và cảnh giới Niết-bàn vô thượng, cũng nhằm diệt năm tội nghịch lớn, phỉ báng chánh pháp, hủy hoại Hiền thánh.

Nói xong những lời ấy, liền đọc chú:

Đa địa dạ tha, chiên đạt lê, chiên đạt la tỳ đề, chiên đạt la ma mi,
chiên đạt la bà bà tê, chiên đạt la bạt đế, chiên đạt la bất lệ, chiên đạt
la bà hê, chiên đạt la soa đế lệ, chiên đạt la xà di, chiên đạt la át ký,
chiên đạt la để lệ, chiên đạt la phạt mi, chiên đạt la, chiên đạt la bà la

hê, chiêm đạt la vật đạt lệ, chiêm đạt la bà địa di, chiêm đạt la bà mi, chiêm đạt la khứ kỳ, chiêm đạt la nhân đạt lệ, chiêm đạt la ố soa, chiêm đạt la lê bỉ, chiêm đạt la bả lợi bỉ, chiêm đạt la bạt tử, chiêm đạt la tất đế, chiêm đạt la si thế, chiêm đạt la át nê, chiêm đạt la kỳ lệ, chiêm đạt la bác soa, chiêm đạt la tất nê hê, chiêm đạt la lô mị, chiêm đạt la cư bế, chiêm đạt la sa bế, chiêm đạt la thọ bà lệ, chiêm đạt la tân trệ, chiêm đạt la ố soa, chiêm đạt la tẩu đế, chiêm đạt la già nê, chiêm đạt la thập bỉ, chiêm đạt la tất bát thi, chiêm đạt la ma nê, chiêm đạt la bạt đế, mê đa lợi da bạt đế, ca lâu noa bạt đế, tất đế da bạt đế, đa thế da bạt đế, soa da bạt đế, phiến đa bạt đế, để la bạt đế, chiêm đạt la lô tý, tẩu bà ha.

Kính thưa Đức Thế Tôn! Thần chú ấy như vậy là luôn được chư Phật quá khứ và các bậc Tiên thánh tu hạnh tịch mặc tạo lập, giữ gìn. Thần chú đó tên là Nguyệt tràng nguyệt, có thể khiến cho mọi chúng sinh thấy đều đạt được an lành, quy kính tin tưởng nơi Tam bảo, diệt trừ tất cả các thứ trọng tội xấu ác, dẫn tới việc đạt được cảnh giới Niết-bàn vô thượng.

Lúc Bồ-tát Nguyệt Tạng đọc xong thần chú ấy thì khắp cõi Tam thiên đại thiên thế giới hiện ra đủ sáu thứ chấn động, khiến cho hết thấy chúng sinh nơi các cõi Dục và cõi Sắc kinh hoàng, run sợ chẳng yên. Cùng lúc, chư Thiên tung xuống như mưa đủ thứ, đủ loại các vật báu, các loại hoa, hương, hương bột, y phục, đồ nằm, xâu chuỗi ngọc. Trong khi tuông xuống như mưa các thứ vật ấy, chúng đã va chạm mạnh vào nhau làm phát ra vô vàn âm thanh nêu bày các pháp diệu. Đó là âm thanh nói về ba ngôi báu, âm thanh nêu giảng về ba loại luật nghi, âm thanh chỉ rõ về ba nẻo giải thoát, âm thanh nêu rõ về ba minh, ba học, âm thanh thúc đẩy nên xa lìa tham dục trong ba cõi, âm thanh chỉ dẫn về ba thứ Bồ-đề, âm thanh nêu rõ về các pháp vô thường, khổ, vô ngã, không, âm thanh dứt mọi sự mong cầu lìa bỏ ái dục, âm thanh nêu bày về diệu lý vô sinh, âm thanh tuyên giảng về thể tánh Như của vạn pháp, về cõi thực tại, về pháp giới bao la, về tính Như Như, về tính chất không khứ, không lai của diệu hữu, âm thanh nêu bày về các diệu lý không trụ xứ, không tạo dựng, không thoái chuyển, không hành, không nơi chốn tích tụ, chất chứa, không chỗ nương tựa để dấy phát tinh tấn. Âm thanh chỉ rõ về sáu pháp Ba-la-mật, từ Bồ thí ba-la-mật cho đến Trí tuệ ba-la-mật. Âm thanh nêu bày về bốn Tâm vô lượng: Từ, Bi, Hỷ, Xả; về bốn Niệm xứ cho đến tám con đường của bậc Thánh. Âm thanh nói về các pháp Xa-ma-tha, Tỳ-bà-xá-na. Âm thanh nói về bốn pháp Nhiếp phục, bốn Vô ngại. Âm thanh nói về việc thu nhận chánh

pháp, về các pháp do nhân duyên sinh, về sự hộ trì chánh pháp. Âm thanh nêu bày chỉ rõ các pháp như huyễn, như mộng, như bóng hình, như tiếng vang, như bóng trăng trong nước, tùy theo các chúng sinh cần được hóa độ thì nên thấu nhận để hóa độ, khiến họ sinh tâm chán ghét xa lìa dòng chảy luân hồi hưởng tới cảnh giới không tịch, chốn A-lan-nhã, vì kẻ khác mà thuyết giảng, rồi tự mình thực hành đúng nẻo, không hề sai trái, thấy đều đúng theo pháp, an trụ vững chắc để mong đạt được hết thảy các căn lành. Lại còn có các âm thanh nói về mười Địa, âm thanh nói về pháp Nhãn vô sinh, âm thanh nêu rõ mười tám pháp Bất cộng, âm thanh nói về Nhất thiết chủng trí, âm thanh nêu bày việc chuyển pháp luân, âm thanh chỉ rõ nẻo sinh tử lưu chuyển, khiến nên trụ nơi tám con đường của bậc Thánh giác ngộ để không còn bị cuốn theo dòng sinh tử nữa. Âm thanh nói về việc hàng phục bốn thứ ma, khiến nhập vào cõi Niết-bàn vô dư.

Được nghe những thứ âm thanh kể trên xong, hết thảy chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới này cùng với chúng sinh trong cảnh địa ngục, đối với tất cả các loại chúng sinh ấy, mỗi mỗi chúng sinh đều do từ dụng lực của nhân duyên gần gũi bậc Thiện tri thức nơi thân mình, tùy theo sự khác biệt ở chỗ vun trồng các căn lành như bố thí, như giữ giới, như tu tập thiền định, hoặc ở hàng Thanh văn, Duyên giác thừa mà phát tâm đầy nguyện. Hoặc ở nơi đạo quả Bồ-đề vô thượng mà phát thệ nguyện rộng lớn. Đối với các loại chúng sinh này, tùy theo chốn gốc tu tập của mình đối trước các âm thanh kể trên thấy đều được nghe và lãnh hội trọn vẹn. Tùy theo nẻo căn lành đã được vun trồng cùng với chỗ đã tạo tác từ nghiệp duyên tu tập hành hóa mà thấy đều có thể nhớ nghĩ về các sự việc nơi thân mạng đời trước. Từ đó càng thêm yêu kính, tin tưởng ở ba ngôi báu Phật, Pháp, Tăng, mau chóng tìm đến quy y. Trong số các loại chúng sinh kia nếu ai có những nghiệp chướng thì thấy được tận trừ. Đối với những chúng sinh ấy sau khi mạng chung, một thời được sinh nơi cõi trời, và sinh nơi nhân gian, đều cùng đi tới chỗ Phật để được lãnh hội chánh pháp. Các loại súc sinh, ngạ quỷ cũng thấy đều đi đến đông đủ, đều do nghiệp từ trước với sức mạnh của nhân duyên gần gũi bậc Thiện tri thức, vun trồng căn lành, hoặc bố thí, hoặc giữ giới, kể cả các nghiệp chướng cũng được dứt sạch. Trong số ấy, cũng có chúng sinh với thân hiện tại đi đến chỗ Phật để nghe pháp, cũng có chúng sinh mạng chung được sinh nơi cõi trời, người, đều đi đến chỗ Phật để được lãnh hội chánh pháp. Như thế là cả trời, người

đều đi tới chỗ Phật. Chỉ trừ Ma vương cùng đám quyến thuộc, bốn vị vương của A-tu-la cùng với đám quyến thuộc mà thôi.

Lúc này, ở tam thiên đại thiên thế giới đất đều bằng phẳng như lòng bàn tay. Bấy giờ, các ngọn núi Tu-di, núi Thiết vi, núi Đen, những ngọn núi ấy cùng với biển lớn, rừng cây... tất cả đều không còn hiện ra nữa, chỉ trừ ngọn núi Khư-la-đế là hiện rất rõ. Núi ấy rộng lớn như mười lần bốn cõi thiên hạ, trong đó người cùng với chẳng phải người quây quần chen nhau không còn một khoảng trống nào. Cả phương trên cũng bao quát như mười, bốn cõi thiên hạ, vô lượng, vô biên không thể tính, không còn có biên vực, giới mốc nữa. Nơi hư không, đại chúng đầy ắp cả, là vì để được chiêm bái Đức Phật, cung kính cúng dường. Những chúng sinh căn trí thuần thực, trông thấy đại chúng tập hợp đông đảo để nghe pháp nên cũng đi đến nơi chúng hội. Cả cõi tam thiên đại thiên thế giới, tùy theo chỗ có các cung điện, nhà cửa, rừng cây, dược thảo, với bao thứ cành lá hoa quả cùng các thứ vật báu khác, tất cả những thứ đó thấy đều biến thành hình bán nguyệt và hiện ra trông ấy. Trong mỗi mỗi hình bán nguyệt kia đều phát ra màu sắc, ánh sáng như ánh sáng của hàng ngàn mặt trời, mặt trăng hòa hợp lại tỏa chiếu khắp các cõi Phật trong tam thiên đại thiên thế giới. Màu sắc và hình tướng như thế là hết sức rộng lớn và trang nghiêm. Lúc này, vô lượng, vô biên cõi Phật trong mười phương thấy đều hiện ra. Nơi các cõi Phật ấy, chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát, Thích Thiên vương, Phạm Thiên vương cùng với chư vị Thiên vương khác, Long vương, Dạ-xoa vương, Khẩn-na-la vương, hết thấy các Thần vương nhờ vào uy lực của Phật nên đều được trông thấy Đức Phật ở đây cùng với đại chúng tụ hội đông đảo, lại trông thấy ánh sáng cùng màu sắc vi diệu như thế nên đều dốc tâm muốn đi đến. Do uy thần của Phật nên chỉ trong khoảng một niệm, họ liền đi tới chỗ Phật cung kính lễ bái, cúng dường và chí tâm nghe pháp.

Bấy giờ, Bồ-tát Ma-ha-tát Nguyệt Tạng dùng các thứ vật báu quý mỏng nhẹ, các loại Thiên hoa, Thiên hương, Thiên y, các râu chuỗi hoa quý giá tung rải lên chỗ Phật ba lần xong thì đi nhiễu quanh theo hướng tay phải ba vòng rồi đứng yên nơi trước Phật, chắp tay cung kính thưa:

–Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà! Con thật có tội lớn vì không kịp cùng đến với đại chúng tụ hội đông đúc ở đây. Chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát hiện có trong mười phương thấy đều vân tập đủ cả. Con vì có chút nhân duyên nên phải đến sau. Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà! Con ở nơi quốc độ mình là thế giới Nguyệt thắng, cùng với chư vị trong quyến thuộc,

trải qua bảy ngày đã nhập pháp định A-phả-na-ca. Ra khỏi pháp định ấy, con liền thỉnh vấn Đức Như Lai Nhật Nguyệt Quang: “Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà, chúng đệ tử quyến thuộc hôm nay nên đi đến nơi chốn nào?” Đức Phật Nhật Nguyệt Quang dạy: “Này thiện nam! Về phương Đông, cách xa cõi này hơn trăm ngàn ức thế giới chư Phật có thế giới tên là Ta-bà, cõi ấy có Đức Phật hiệu là Thích-ca Mâu-ni, với các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri đang trụ thế thuyết pháp, chưa nhập Niết-bàn. Hiện nay nơi cõi ấy đại chúng đã tụ họp đông đủ. Chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát hiện có nơi các quốc độ của chư Phật trong mười phương thấy đều vân tập đến thế giới Ta-bà đó, là vì để được thấy Đức Phật Thích-ca Mâu-ni và lễ bái cúng dường, cùng được lãnh hội kinh Đại Tập. Đám quyến thuộc của ta cũng đã đi đến thế giới ấy. Bồ-tát nay cũng nên đi đến chỗ Đức Phật Thích-ca Mâu-ni để lễ bái, cúng dường và nói thần chú Nguyệt tràng nguyệt”. Do vì nhân duyên ấy mà con đi đến đây sau chư vị Bồ-tát khác.

Lúc này, Bồ-tát Nguyệt Tạng đọc kệ:

*Chỉ Phật chính là cha muôn loài
Nơi lửa phiền não nhằm dập, cứu
Con nay tạ lỗi Đấng Tối Thắng
Do chút nhân duyên nên đến chậm.
Chỉ Phật, nguồn sáng lớn trời, người
Chiếu khắp các quốc độ mười phương
Con nay tạ lỗi Đấng Pháp Vương
Vì chút nhân duyên nên đến trễ.
Chỉ Phật khai thị nẻo Niết-bàn
Kẻ theo đường ác khiến quay lại
Tạ tội Bạc Thương Chủ Mâu-ni
Con vì duyên có nên tới sau.
Chỉ Phật, Bạc Đại Y Sư ấy
Nơi kẻ mất mắt, trao mắt pháp
Tạ lỗi Đại Y Vương tối thắng
Con do duyên có nên tới chậm.
Chỉ Phật khai thị thuyền bè lớn
Khiến chúng sinh vượt bến sông mê
Tạ lỗi Đấng Tối Thượng cõi người
Vì chút nhân duyên con tới chậm.*

*Chỉ Phật mây từ tuôn mưa pháp
 Rửa sạch phiền não nhiễm chúng sinh
 Tạ lỗi Đấng Đại Thánh pháp thắng
 Vì chút nhân duyên con đến trễ.
 Chỉ Phật một mình nơi bốn dòng
 Cứu độ chúng sinh biến ba cõi
 Tạ lỗi Đấng Thế Tôn thật ngữ
 Vì chút nhân duyên con đến trễ.
 Chỉ Phật mở ra kho chánh pháp
 Đem bầy Thánh tài cứu chúng sinh
 Tạ lỗi Đấng Chủ Pháp Thí lớn
 Con do nhân duyên nên tới sau.
 Chỉ Phật trao mắt cho muôn loài
 Nơi vô minh xua trừ tăm tối
 Con vốn ngồi yên nhập Tam-muội
 A-phả-na thiền, tâm an trụ.
 Con chẳng thấy Phật hiện thân biến
 Vì chút nhân duyên nên tới trễ.*

Đức Phật nói:

–Lành thay, lành thay! Này thiện nam! Bồ-tát đã thể hiện một sự
 tinh tấn lớn vì trong bảy ngày đã nhập pháp thiền định sâu xa. Với pháp
 định vi diệu như thế, Bồ-tát đã tạo được trú xứ của hàng trượng phu, trú
 xứ của Bạc Như Lai, là trú xứ Vô thượng. Này thiện nam! Bồ-tát cùng
 với chư vị quyến thuộc, trong bảy ngày đã an trụ nơi pháp thiền A-phả-
 na-ca. Do đạt được diệu nghĩa ấy mà nay thấy được thành tựu: Vô lượng
 ức na-do-tha trăm ngàn chư Thiên, Long vương, Dạ-xoa, A-tu-la, Khẩn-
 na-la, nhân và phi nhân, đã ở nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh
 giác, dứt trừ các chướng ngại của nghiệp, chướng ngại của chúng sinh,
 chướng ngại của các pháp, chướng ngại trong sự tu thiền định, chướng
 ngại từ phiền não, chướng ngại trong việc tu tập các giác phần. Nói
 chung là các chướng ngại kể trên thấy đều được diệt sạch không còn
 sót một thứ nào. Các loại chúng sinh ấy được xem là những người có
 được pháp Tam-muội không hề quên Bồ-đề, là những người không
 thoái chuyển đối với đạo Vô thượng. Lại có chúng sinh ở nơi tất cả các
 pháp Phật đạt được pháp nhãn sáng suốt rộng lớn. Những hạng chúng
 sinh đó do từ căn lành ấy mà chẳng bao lâu đối với đạo quả Vô thượng
 Chánh đẳng Chánh giác sẽ thành tựu quả vị Chánh giác.

Này thiện nam! Do Bồ-tát đã dùng bảy ngày nhập pháp thiền định ấy nên trong một thời có thể diệt trừ được nỗi khổ lớn của chúng sinh, đem lại sự thành tựu là việc tích tụ được phước đức lớn lao.

Này thiện nam! Như có chúng sinh chỉ dốc nường vào đấy đọc tụng nhằm mong đạt đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nhưng người ấy lại quá tham đắm đối với thế tục, do vậy nên hãy còn chưa thể điều phục được phiền não nơi tâm mình, làm sao có thể điều phục được phiền não của người khác!

Như có hàng thiện nam, thiện nữ vui thích gắn bó với việc đọc tụng để mong cầu đạo quả Bồ-đề, liền dấy tâm ganh ghét, tham cầu danh lợi, phú quý, đem tâm cao ngạo, tự cho mình là đúng, khinh mạn, chê bai người khác. Do tính chất tự cao ấy nên hãy còn chẳng có thể đạt được căn lành nơi cõi Dục, huống hồ là có thể đạt được tất cả căn lành nơi cõi Sắc và cõi Vô sắc. Lại chẳng thể đạt được quả Bồ-đề Thanh văn, làm sao đạt được đạo quả Bích-chi-phật cùng đạo quả Bồ-đề vô thượng! Vì sao? Vì Đệ nhất nghĩa đế của quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đã không cùng chung với đạo quả Thanh văn, Bích-chi-phật, vì thế, không thể dựa theo thế tục mà đạt được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác tối thắng, tạo được sự tích tụ phước đức lớn lao.

Này thiện nam! Ví như từng ngọn lửa nhỏ không thể làm khô cạn được biển lớn hết mực sâu rộng. Cũng đúng như vậy, này thiện nam, không thể dùng các pháp thế tục mà có thể dứt sạch được biển lớn phiền não nơi thân mình. Làm sao có thể dứt cạn được phiền não nơi những chúng sinh khác? Ví như chỉ một người dùng miệng thổi gió thì chẳng thể làm tổn hại gì đối với đại địa trong thế giới.

Này thiện nam! Cũng vậy, chẳng thể theo các pháp thế tục mà thành tựu được tâm đại Từ, đại Bi.

Này thiện nam! Ví như sợi tơ của ngó sen không thể làm lay động được núi Tu-di. Này thiện nam, như thế là không thể theo thế tục mà có thể làm viên mãn trí tuệ nơi đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vậy thì làm sao khiến cho kẻ khác đạt được diệu nghĩa bậc nhất?

Này thiện nam! Như vậy là để thành tựu được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, có trí tuệ viên mãn thì phải đi theo con đường khác với thế tục. Vậy thế nào là diệu nghĩa bậc nhất? Chỗ gọi là tu tập tạo nên tất cả những thứ phước đức, như về tu phước thì

cũng thường xuyên tu tỉnh thân tâm. Như về tu thân thì ắt nên tu tâm. Đã dốc tu tâm thì phải tu tuệ, thế là có thể cùng tu tập về thân tâm và tu tuệ. Hành giả tu tập như vậy thì có thể mau chóng thực hiện đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật, có khả năng dùng bốn sự việc để thu phục các chúng sinh, thành tựu trọn vẹn đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thành Bạc Đẳng Chánh Giác, tất cả đều không đi theo các pháp thế tục. Ở trong thế tục lại có chúng sinh đầy kiến chấp về hai nẻo đoạn-thường thì đầy chẳng phải là đúng nẻo diệu nghĩa bậc nhất.

Lại có những chúng sinh ở trong thế tục, đi theo các nẻo ngã kiến, biên kiến, thì cũng chẳng phải là đúng nẻo diệu nghĩa bậc nhất.

Lại có chúng sinh cũng ở trong con đường thế tục ấy, mong cầu sự an lạc cho đời này và đời sau, thì cũng chẳng phải là đúng nẻo diệu nghĩa bậc nhất. Như đối với ta vì không còn thấy có thêm một pháp nào, từ đây mới có thể trừ sạch các chướng ngại của nghiệp, cho đến những chướng ngại của phiền não, trong một ngày một đêm khiến vô lượng ức na-do-tha trăm ngàn chúng sinh thấy có được lòng kính tin đối với Tam bảo Phật, Pháp, Tăng, thành tựu trọn vẹn cùng an trụ nơi pháp Đại thừa vô thượng.

Như có thiền giả, tuy vẫn giữ giới nhưng chưa đầy đủ, các pháp thiền cũng chưa chu toàn, chưa được các pháp Tam-muội. Vị hành giả ấy ở nơi thiền định, hoặc ngồi, hoặc kinh hành, từ lúc đầu hôm đến cuối đêm, có được sự an trụ thích ứng với thiền định, có thể dứt trừ vô lượng các thứ nghiệp chướng, có thể khiến cho nhiều ức na-do-tha trăm ngàn chúng sinh thấy đều có được sự quy kính, tin tưởng, thành tựu đầy đủ đạo quả Bồ-đề với vô số căn lành phước đức được tích tụ, hướng chi là thực hiện đủ việc giữ giới, đạt các pháp Tam-muội chân chánh, các pháp nhẫn, Đà-la-ni, đạt bốn Phạm trụ, an tọa trong cảnh giới thiền định tịch tĩnh. Đạt được như vậy thì ở trong bảy ngày, chỗ phước đức có được, phải nói là chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể dùng ví dụ để diễn đạt hết được. Hướng nữa lại dứt trừ sạch hết các thứ chướng ngại của chúng sinh và chướng ngại từ phiền não, dẫn tới việc đem lại sự thành tựu trọn vẹn cho vô lượng chúng sinh hướng tới đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Như thế là cũng đã làm được việc tập hợp, tích chứa bao lớp phước đức lớn lao, lại có thể thực hiện đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật. Vì sao? Vì người tu tập thiền đó, hoặc đi, hoặc ngồi, dứt trừ được các pháp chướng ngại khiến tâm thanh tịnh, ở nơi tất cả các hành đã rời bỏ tướng vin dựa chạy theo đối tượng, đó là Bồ thí ba-la-mật. Ở trong sự rời bỏ tướng vin dựa ấy luôn tạo được sự

liên tục không dừng dứt, đó là Trì giới ba-la-mật. Đối với mọi cảnh giới không hề dấy tâm thống khổ, oán trách, đó là Nhẫn nhục ba-la-mật. Luôn có được tính chất không rời bỏ ấy chính là Tinh tấn ba-la-mật. Trong mọi sự việc, trường hợp, tâm không chút phóng túng, đó là Thiền định ba-la-mật. Thấu đạt được thể tánh của các pháp nên chứng được pháp Nhẫn vô sinh an lạc, đó gọi là Trí tuệ ba-la-mật.

Lại nữa, đối với cảnh giới không hề dấy khởi sự nhiễu loạn, vọng động, đó là Bố thí ba-la-mật. Nơi mọi cảnh giới đều không bị xâm phạm thương tổn, đó là Trì giới ba-la-mật. Đối với mọi cảnh giới chẳng hề bị nhiễm ô, đó là Nhẫn nhục ba-la-mật. Như ở nơi cảnh giới đều an nhiên bất động, đó là Tinh tấn ba-la-mật. Hoặc ở mọi cảnh giới đều dứt sạch mọi vọng niệm vướng chấp, đó là Thiền định ba-la-mật. Như nơi cảnh giới đều dốc hưởng tới các hành thanh tịnh, đó là Trí tuệ ba-la-mật.

Lại nữa, đối với các ấm luôn xả, đó là Bố thí ba-la-mật. Ở nơi các ấm không dấy niệm chấp trước, đó là Trì giới ba-la-mật. Đối với các ấm luôn mong đạt được tướng vô ngã, đó là Nhẫn nhục ba-la-mật. Ở nơi các ấm, khởi tướng xem như kẻ thù nghịch, đó là Tinh tấn ba-la-mật. Đối với các ấm không hề khiến chúng bùng phát dữ dội, đó là Thiền định ba-la-mật. Ở nơi các ấm thấy đều lìa bỏ một cách rốt ráo, đó là Trí tuệ ba-la-mật.

Lại nữa, ở nơi các giới đều luôn xả, đó là Bố thí ba-la-mật. Đối với các giới không tạo sự nhiễu loạn, vọng động, đó là Trì giới ba-la-mật. Ở nơi các giới luôn rời bỏ mọi nhân duyên ràng buộc, đó là Nhẫn nhục ba-la-mật. Đối với các giới phải luôn luôn lìa bỏ, đó là Tinh tấn ba-la-mật. Ở nơi các giới không hề làm chúng phát khởi, đó là Thiền định ba-la-mật. Đối với các giới luôn xem chúng là huyễn tướng, đó là Trí tuệ ba-la-mật.

Lại nữa, Bồ-tát đối với mọi chúng sinh luôn khởi tâm Từ bi, đó là Bố thí ba-la-mật. Ở nơi mọi chúng sinh tâm luôn dứt mọi nẻo yêu ghét, đó là Trì giới ba-la-mật. Đối với các chúng sinh luôn dấy tướng thương xót, đó là Nhẫn nhục ba-la-mật. Ở nơi mọi chúng sinh luôn khởi tướng cứu giúp, tế độ, đó là Tinh tấn ba-la-mật. Đối với các chúng sinh nên đem tướng về vui vẻ để thu phục, đó là Thiền định ba-la-mật. Ở nơi mọi chúng sinh không hề tạo các tướng phân biệt bỉ-thử, tôi-ta, đó là Trí tuệ ba-la-mật.

Lại nữa, Bồ-tát đối với mọi chúng sinh, đem chánh pháp bố thí,

không hề dấy tưởng ta-người, chủ-khách, đó là Bồ thí ba-la-mật. Đối với các chúng sinh luôn thể hiện những ngôn ngữ yêu thương, nhu hòa, đó là Trì giới ba-la-mật. Đối với các chúng sinh không hề dấy khởi các điều ác, đó là Nhẫn nhục ba-la-mật. Ở nơi mọi chúng sinh, sự thể hiện ngôn ngữ yêu thương không thoái chuyển, đó là Tinh tấn ba-la-mật. Đối với các chúng sinh luôn thương xót nhằm đem lại lợi lạc cho họ, đó là Thiển định ba-la-mật. Đối với mọi chúng sinh dốc tạo được cùng thực hiện các pháp tu tập giải thoát, đó là Trí tuệ ba-la-mật.

Lại nữa, Bồ-tát luôn đem lại cho chúng sinh các nơi chốn yên tịnh tốt đẹp, đó là Bồ thí ba-la-mật. Ở nơi tất cả các pháp không hề có sự dựa cậy, bám víu, đó là Trì giới ba-la-mật. Đối với hết thảy các pháp đều dẫn về một đường chân chánh, đó là Nhẫn nhục ba-la-mật. Đối với tất cả các pháp cùng hết thảy các nạn đều không dấy tưởng quấy động, vọng loạn, đó là Tinh tấn ba-la-mật. Đối với tất cả các pháp không hề có sự phân biệt, đó là Thiển định ba-la-mật. Có thể dùng một chữ từ đó đi vào tất cả các pháp, vì chúng sinh mà thuyết giảng, đó là Trí tuệ ba-la-mật.

Này thiện nam! Như thế là Bồ-tát Ma-ha-tát từ pháp thiết yếu hết mực sâu xa của diệu nghĩa bậc nhất ấy có thể thực hiện viên mãn sáu pháp Ba-la-mật, hoàn toàn chẳng phải là các pháp thế tục. Thật đúng như vậy!

Này thiện nam! Chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát, từ chân đế với diệu nghĩa bậc nhất, với các phương tiện thiện xảo, đều đem pháp ấy tự mình thực hiện cùng khiến kẻ khác thực hiện, siêng năng tu tập khiến hoàn thành sáu pháp Ba-la-mật, mau chóng đạt đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thành bậc đại giác ngộ.

Như vậy là hiện tại nơi các thế giới còn lại trong mười phương, với chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát hiện có, từ chân đế diệu nghĩa bậc nhất, thông qua các phương tiện thiện xảo, tất cả thảy đều dùng đạo pháp ấy để tu tập, mau chóng đạt đạo quả Bồ-đề vô thượng, thành Bậc Chánh Giác. Cả về thời vị lai, vô lượng a-tăng-kỳ thế giới chư Phật trong mười phương, với chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát hiện có, thảy đều dốc tu tập theo nẻo chân đế diệu nghĩa bậc nhất, hết mực sâu rộng như vậy thông qua các phương tiện thiện xảo, tu tập sáu pháp Ba-la-mật nên có thể ở nơi đạo quả Bồ-đề vô thượng thành tựu quả vị Chánh giác, hoàn toàn chẳng phải theo các pháp thế tục. Chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát ấy chính là pháp nhãn an trụ lâu dài, đem lại sự tiếp nối liên tục và phát triển không ngừng của ba ngôi báu trong thế gian, khiến

không hề bị đứt đoạn. Chư vị đó luôn dốc tìm tòi tu học, vì tất cả chúng sinh mà cầm chắc lấy ngọn đuốc lớn sáng tỏ, tạo nên vầng sáng tỏa chiếu, khiến cho mọi nẻo phiền não, khổ nạn thấy đều được dừng dứt. Cùng với tuệ nhãn kia, nên có thể hóa độ hết thảy mọi chúng sinh đang bị trôi lăn theo dòng sinh tử trong ba cõi, đem họ đặt yên nơi đạo Bồ-đề vô thượng. Chư vị ấy ở nơi Thánh pháp luôn im lặng, từ đầu đêm đến cuối đêm luôn xả để có được sự tương ứng thích hợp nên có thể khéo tạo ra các pháp Tam-muội chánh thọ, cùng với ba cánh cửa giải thoát có được sự thích ứng để an trụ.

Này thiện nam! Bồ-tát vừa qua do trong bảy ngày với pháp thiền A-phả-na-ca đã nhập định, do tạo được sự thành tựu trọn vẹn cho vô lượng các chúng sinh, vì vậy khen ngợi và khuyến khích Bồ-tát cùng với chư vị thiện nam, thiện nữ, hoặc ở đời hiện tại, ở đời vị lai, đời sau rốt ở trong pháp của ta, từ đầu đêm đến cuối đêm nên luôn ở nơi xả để tạo được sự an trụ thích hợp. Từ đây dùng Pháp nhãn chân chánh nhằm tạo nên nguồn ánh sáng tỏa chiếu. Do vậy mà Tam bảo luôn được nối tiếp, hưng thịnh, khiến không hề gián đoạn. Nhờ đây đem lại sự thành tựu trọn vẹn cho chúng sinh trên con đường tu tập. Chư vị nên dốc tu tập theo nẻo chân đế diệu nghĩa bậc nhất như thế thì sẽ thực hiện viên mãn sáu pháp Ba-la-mật, luôn có được sự an trụ.

Đức Phật nói với hết thảy chư Thiên, chúng nhân, chư Long thần, Dạ-xoa là phải nên nuôi dưỡng, cung cấp đối với chư vị ấy, như cung cấp về y phục, các thức ăn uống, đồ nằm, thuốc men tùy theo chỗ cần dùng mà cung ứng hết sức đầy đủ. Lại phải nên giữ gìn, diệt trừ mọi thứ tai họa xảy đến hoặc đe dọa, lìa bỏ mọi nẻo xấu xa, suy kém, tai ương, ác độc, bệnh tật... nói chung là những thứ đó đều được trừ diệt. Vì sao? Vì người đã tạo được sự tương ứng với Thiên ấy, đích thực là con của ta, đã từ miệng Phật sinh ra, từ nơi chánh pháp hóa sinh. Như có các vị thí chủ là Thiên, Long, Dạ-xoa, nên ở nơi đời hiện tại và đời vị lai, đối với những người đã tạo được sự tương ứng với hạnh xả, dùng nẻo chân đế diệu nghĩa bậc nhất thực hiện đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật, nhằm dứt trừ bao lớp phiền não khổ hoạn của chúng sinh, làm pháp nhãn trụ thế lâu dài, nối dòng Tam bảo khiến luôn được phát triển không dứt, thì chư vị thí chủ Thiên, Long, Dạ-xoa đều nên ủng hộ, cúng dường, cung cấp các thứ y phục, đồ ăn uống, đồ nằm, thuốc men trị bệnh... tùy theo chỗ cần dùng mà dốc sức cung cấp đầy đủ. Lại cũng nên khuyến thỉnh, ca ngợi công đức tu tập của họ. Do được sự hỗ trợ

của các thí chủ là: Thiên, Long, Dạ-xoa... mà chánh pháp của ta được giữ vững và phát huy, nhờ đấy chư vị kia đã làm được việc là nhằm khiến cho pháp nhãn của ta trụ thế lâu dài, nối dòng Tam bảo luôn được phát triển không ngừng. Như thế là chư vị ấy đích thực là con của ta, từ miệng Phật sinh ra, từ chánh pháp hóa sinh. Do vậy, này chư vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di cùng các vị thanh tín sĩ khác! Như các hàng thiện nam, thiện nữ ấy đã dựa vào điều nghĩa bậc nhất trong quá trình tu tập mong đạt đạo quả Bồ-đề vô thượng cùng với việc nuôi dưỡng và hộ trì chánh pháp, ta đem chư vị ấy ký thác cho Bồ-tát Di-lặc là người đứng đầu, cùng với các vị Bồ-tát trong Hiền kiếp, các vị sẽ dùng bốn sự việc để thu phục họ nhận lấy sự khuyến hóa, trao cho họ giới luật, lại khiến họ an trụ nơi bốn Tâm vô lượng, bốn Bậc thiền, bốn Pháp định nơi cõi Vô sắc, các dụng lực của những phượng tiện lớn lao, tâm đại Từ, đại Bi, cho đến mười tám pháp Bất cộng, lại sẽ thọ ký đạo quả Vô thượng cho họ.

Bấy giờ, Bồ-tát Ma-ha-tát Di-lặc là bậc Thượng thủ, cùng với các vị Bồ-tát trong Hiền kiếp thưa với Đức Phật:

–Kính thưa Đức Thế Tôn! Thật đúng như vậy. Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà! Con sẽ xin hộ niệm các hàng chúng sinh ấy, kể cả việc thọ ký cho họ đạo quả Bồ-đề vô thượng. Như ở đời hiện tại cùng đời vị lai, trong quá trình trụ thế của chánh pháp, các vị thí chủ kia quả đã tạo được ánh sáng lớn, con cũng sẽ thọ ký cho các vị đó đạo quả Vô thượng. Các hàng Thiên, Long, Dạ-xoa, Càn-thát-bà ấy đối với các chốn A-lan-nhã là nơi tu hành tịch tĩnh mong đạt được điều nghĩa bậc nhất, các vị sẽ luôn vui thích, tin tưởng, thọ trì, cúng dường, cung cấp các thứ y phục, đồ ăn uống, đồ nằm cho tới các thứ thuốc men, theo chỗ cần dùng.

Lúc này, Đức Thế Tôn nhằm làng sáng tỏ ý nghĩa trên nên nói kệ:

*Thế gian này mặt trời đã mọc
Vô lượng ức hoa thủy đua nở
Một Bậc xuất thế gian như Phật
Chúng sinh cùng mong hoa phước hiện.
Như muốn mau đạt mười Lục thắng
Cùng vượt bao phiền não sâu dày
Lại nhằm mau đạt định hơn hết
Tịch tĩnh riêng trụ A-lan-nhã.*

Muốn được trời, người tin kính nhận
Cùng dứt sạch phiền não nơi tâm
Muốn đoạn bao khổ hoạn chồng chất
Nẻo thánh Xa-ma-tha tâm an.
Như muốn xua trừ mọi nạn ác
Đem các công đức tự trang nghiêm
Nơi mọi biển khổ nhằm tự độ
Tâm phải nên an Bồ-đề diệu.
Như muốn đạt được bảy pháp tài
Cùng nhằm trụ nơi nhãn phương tiện
Muốn vì chúng sinh thuyết pháp diệu
Thường nên vui trụ A-lan-nhã.
Sáu căn luôn cùng Tam-muội hợp
Phải nên trụ A-lan-nhã tịch
Ít dục, thanh tịnh, khéo biết đủ
Người ấy ắt nhập nẻo Thánh hiền.
Như dốc mau lìa năm dục lạc
Nên đạt năm Lực diệt phiền não
Như ở năm đường độ chúng sinh
Tự bỏ tội xấu trụ Tam-muội.
Như muốn đạt đủ bốn Vô lượng
Cùng với bốn Biện tài vô ngại
Nhằm đạt bốn Thiên, cập bờ giác
Người ấy nên tu nghĩa bậc nhất.
Như muốn mau biết về ba cõi
Biết rõ các pháp khổ vô thường
Cũng rõ các hành tánh tướng không
Phải nên vui trụ A-lan-nhã.
Nếu muốn chóng biết hai thứ pháp
Tỳ-bà-xá-na, Xa-ma-tha
Cũng muốn mau rõ lỗi hữu vi
Phải nên trụ nơi tâm Bồ-đề.
Riêng trụ tịch tĩnh không phóng dật
Nên mau xả bỏ nơi thế đế
Tinh tấn dốc cầu Đệ nhất nghĩa

Nên mau lìa bỏ các nẻo ác.
 Nếu muốn làm khô biển sinh tử
 Và nhằm làm khô biển phiền não
 Như muốn mau khô biển ba cõi
 Thường cùng Thánh chủng tâm tương ứng.
 Như nhằm thành tựu biển chúng sinh
 Như muốn viên mãn biển đại nguyện.
 Như muốn biết được bờ sinh tử
 Nơi vắng lặng cứu lửa cháy đầu.
 Muốn biết bản sinh cùng nơi ở
 Sâu xa vi tế từ xưa nay.
 Lo các phương tiện ưa thanh vắng
 Thâu giữ lấy tâm đạt Tam-muội.
 Như muốn hiện bày biển thiền định
 Như muốn tỏ ngộ biển thần thông
 Nếu muốn vượt qua biển khát ái
 Muốn đạt Bạc Tối Tôn trong trời.
 Như muốn được uống biển chánh pháp
 Như muốn thấy rõ cõi trang nghiêm
 Hoặc muốn thấy rõ biển chư Phật
 Nhằm hỏi biển các nghĩa thâm diệu.
 Muốn đạt được công đức như vậy
 Cùng chóng đạt Bồ-đề thù thắng
 Nên lìa phiền não trụ Lan-nhã
 Lo đầy đạt đạo cũng không khó.
 Nếu người nơi trăm ức chư Phật
 Với nhiều năm luôn dốc cúng dường.
 Nếu nơi bảy ngày ở Lan-nhã
 Giữ căn, đạt định, phước nhiều hơn.
 Nếu người đọc tụng ngàn ức pháp
 Cùng hiểu diệu nghĩa như Phật giảng
 Nếu trong bảy ngày trụ Lan-nhã
 Tam-muội phước đức càng nhiều hơn.
 Như người nhiều năm dốc phụng Tăng
 Lại không tạo tác những nghiệp khác
 Như người bảy ngày trụ Lan-nhã

Người ấy phước chứa nhiều hơn trước.
Vì chúng thuyết pháp giảng nghĩa sâu
Trong nhiều năm tháng dốc một việc
Như nơi bảy ngày tâm trụ tịch
Phước đức ấy chứa chẳng thể tính.
Như người tôn tạo nhiều tháp Phật
Già-lam, ruộng vườn, cúng dường Tăng
Như dốc bảy ngày nơi Lan-nhã
Phước ấy thêm nhiều hơn hẳn trước.
Cảnh giới Phật tịch tĩnh vô vi
Nơi ấy đạt được Bồ-đề tịnh
Như kẻ chê bai người trụ thiền
Chính là hủy báng chư Như Lai.
Như kẻ phá hủy trăm ngàn tháp
Cùng thiêu đốt cả trăm ngàn chùa
Như có hủy báng người trụ thiền
Tội ấy càng nhiều, nặng hơn trước.
Như có cúng dường người trụ thiền
Thức ăn uống, y phục, thuốc men
Người ấy tâm trừ vô lượng tội
Cũng khỏi bị đọa ba nẻo ác.
Vì vậy ta nay nêu rộng khắp
Muốn thành Phật đạo thường tu thiền
Như chẳng thể trụ A-lan-nhã
Phải nên dốc cúng dường chốn ấy.
Như dốc trụ thiền, dứt phóng dật
Ắt chóng thành tựu đủ sáu Độ
Muốn cầu đạo Bồ-đề sáng tỏ
Dùng phương tiện ấy tất chóng đến.
Muốn cầu Bồ-đề trụ tịch tĩnh
Nên rời bỏ hết thấy nghiệp duyên
Cùng dứt phiền não lìa dục lạc
Ắt mau đạt Thí ba-la-mật.
Như rời cảnh giới ám giới, nhập
Cùng bỏ tham, sân, ngu si, lỗi

Dứt mọi phiền não tu nẻo thiện
 Nhờ vậy đạt Thí ba-la-mật.
 Nên đem Từ bi thương chúng sinh
 Dứt mọi phân biệt, không tự thị
 Luôn nên thương tưởng đến muôn loài
 Tức đủ Trì giới ba-la-mật.
 Dốc bỏ nẻo tội tu các thiện
 Cũng nên rời mọi ám, giới, nhập
 Yêu thích phương tiện luôn cầu thiền
 Trừ chướng, đạt đến bờ tinh tấn.
 Cảnh giới chẳng động, không đắm vị
 Dứt bỏ nhân buộc, tu Bi, Hỷ
 Một đường thanh tịnh, không động, đời
 Như thế đạt đủ Nhẫn nhục độ.
 Ở trong cảnh giới bất niệm, lường
 Lìa ganh ghét, chẳng vui, đạt hỷ
 Các pháp lìa đối không phân biệt
 Chẳng nhiễm, chẳng sâu tức là xả.
 Ám giới như huyễn không dấy tạo
 Tu tập liên tục không gián đoạn
 Thông tỏ khéo tu pháp như thế
 Nên đạt Trí tuệ ba-la-mật.
 Vậy ta nay khuyên tất cả chúng
 Như muốn dốc trừ các nẻo tội
 Cầu Tam-muội Nhẫn Đà-la-ni
 Nên biết trụ tịch tĩnh như vậy.
 Như muốn vượt qua thừa Thanh văn
 Cùng vượt luôn cả thừa Duyên giác
 Lại nhằm chóng đạt thắng địa Phật
 Phải nên mau trụ A-lan-nhã.
 Nếu giữ tâm, trụ A-lan-nhã
 Do vậy tức là cúng dường Phật
 Nên phải quyết rời hết thủy tội
 Đó chính là hành đủ sáu Độ.
 Sẽ được làm Phật ba cõi quý
 Dốc chuyển chánh pháp luôn thanh tịnh

*Dứt sạch mọi nẻo ác chúng sinh
Độ thoát muôn loài biển ba cõi.
Nên rời ác kiến, mọi duyên buộc
Luôn phát tâm Bồ-đề tối thắng
Phải nên mau hướng chốn Lan-nhã
Nơi ấy thành tựu đức như vậy.*

Bấy giờ, Đức Thế Tôn thuyết giảng xong phần kinh này, hết thấy chư vị nơi chúng hội được nghe về pháp thiền Đệ nhất nghĩa hết mực thâm diệu ấy, có chín vạn hai ngàn người vốn đã khéo tu tập từ thời quá khứ, đều đạt được pháp Nhẫn vô sinh. Bảy mươi ức na-do-tha trăm ngàn chúng sinh đạt được vô số pháp Tam-muội và pháp Đà-la-ni cũng Nhẫn vô sinh. Tám vạn một ngàn người được thọ ký đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lại có hằng hà sa số chúng sinh chưa phát tâm cầu đạo Bồ-đề vô thượng, lúc này thấy đều phát tâm, đạt pháp không thoái chuyển đối với đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

